

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 7 năm 2026

HỎA TỐC

KẾ HOẠCH

Thực hiện đợt cao điểm triển khai Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống khai thác nguồn lợi thủy sản có tính hủy diệt và chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 658-CV/TU ngày 25/6/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện đợt cao điểm triển khai Chỉ thị số 01-CT/TU và công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 01-CT/TU và công tác chống khai thác IUU.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác thủy sản. Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và ngư dân; phát huy vai trò của chính quyền cơ sở trong quản lý địa bàn, không để phát sinh các hành vi khai thác hủy diệt nguồn lợi thủy sản và vi phạm khai thác IUU.

2. Yêu cầu

Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế kéo dài; quản lý chặt chẽ các nhóm tàu cá nguy cơ cao; không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; không để phát sinh mới các hành vi khai thác nguồn lợi thủy sản có tính hủy diệt.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và ký cam kết

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các quy định của pháp luật về thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và chống khai thác IUU bằng nhiều hình thức phù hợp; tập trung tuyên truyền đến chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, các cơ sở thu mua thủy sản, cơ sở sản xuất, kinh doanh ngư cụ và các hộ dân có nguy cơ sử dụng phương tiện, ngư cụ bị cấm.

Rà soát, lập danh sách và tổ chức ký cam kết đối với các tổ chức, cá nhân chưa thực hiện cam kết; lưu trữ, số hóa hồ sơ cam kết để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện cam kết; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đồng thời xem xét áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân cố tình không chấp hành hoặc tái phạm.

2. Tổng rà soát, quản lý chặt chẽ các cá nhân, tổ chức có nguy cơ cao vi phạm quy định về sử dụng, sản xuất, kinh doanh ngư cụ, dụng cụ, hóa chất cấm, thiết bị điện

Rà soát, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đã từng vi phạm hoặc có nguy cơ sử dụng xung điện, chất nổ, hóa chất cấm, chất độc, ngư cụ cấm trong khai thác thủy sản; quản lý chặt chẽ theo địa bàn và phân công cán bộ trực tiếp theo dõi từng nhóm đối tượng.

Tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sửa chữa thiết bị điện, bình ắc quy công suất lớn; cơ sở kinh doanh ngư cụ, hóa chất, vật tư có nguy cơ bị lợi dụng để khai thác thủy sản trái pháp luật; xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, mua bán, vận chuyển hoặc tiếp tay cho các hành vi vi phạm.

3. Phát động tháng cao điểm giao nộp các vật liệu nổ, công cụ kích điện, ngư cụ cấm trong khai thác thủy sản

Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp vật liệu nổ, công cụ kích điện, chất độc, hóa chất cấm và các ngư cụ bị cấm sử dụng trong khai thác thủy sản. Đồng thời, tổ chức tiếp nhận, lập hồ sơ quản lý, xử lý theo quy định đối với tang vật được giao nộp; tăng cường tiếp nhận, xác minh các nguồn tin phản ánh, tố giác của Nhân dân để kịp thời kiểm tra, xử lý các trường hợp cố tình không chấp hành.

4. Thực hiện nhiệm vụ liên quan đến tàu cá nguy cơ cao

4.1. Huy động lực lượng thực hiện quản lý tàu cá:

Tiếp tục thực hiện cơ chế phân công cán bộ, đảng viên trực tiếp quản lý tàu cá; thường xuyên cập nhật, công khai danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động; định kỳ kiểm tra tình trạng neo đậu, hoạt động của từng tàu cá và kịp thời báo cáo khi có biến động.

Các tổ công tác của tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU và lực lượng được phân công hỗ trợ địa phương tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, truy vết và xử lý các nhóm tàu cá nguy cơ cao; trực tiếp hỗ trợ địa phương hoàn thành việc điều tra, xác minh, số hóa hồ sơ.

4.2. Lập hồ sơ số hóa các nhóm tàu cá nguy cơ cao:

Thực hiện số hóa đối với các tàu cá hết hạn giấy phép, hết hạn đăng kiểm, tàu cá mất kết nối, tàu cá sang bán nhưng chưa sang tên, tàu cá vượt ranh giới,... lập hồ

sơ, có biện pháp theo dõi, quản lý đối với từng đối tượng cụ thể để ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.

4.3. Công tác xử lý vi phạm:

Tập trung xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm liên quan đến tàu cá mất kết nối thiết bị giám sát hành trình, vượt ranh giới trên biển, hoạt động khi không đủ điều kiện, không thực hiện sang tên, đổi chủ theo quy định, tàu cá thuộc diện giải bản nhưng vẫn hoạt động và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xác minh, xử lý các vụ việc có dấu hiệu hình sự; kiên quyết đấu tranh, làm rõ các hành vi tháo gỡ, gửi, vận chuyển hoặc sử dụng trái phép thiết bị giám sát hành trình (VMS), hành vi tổ chức, môi giới, tiếp tay cho tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và các hành vi khác làm ảnh hưởng đến nỗ lực chống khai thác IUU của tỉnh.

5. Công tác theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá

5.1. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của bến cá tư nhân:

Kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của bến cá tư nhân, nhất là việc kiểm tra, giám sát tàu cá và sản lượng thủy sản bốc dỡ qua bến cá tư nhân, nhật ký khai thác thủy sản,... tổng hợp vào kết quả chung của tỉnh; rà soát, hướng dẫn chủ các bến cá tư nhân đủ điều kiện lập hồ sơ, thủ tục để trình cấp thẩm quyền công bố mở cảng theo quy định.

5.2. Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát tàu cá ra, vào cảng và xuất, nhập bến tại Trạm kiểm soát Biên phòng:

Kiểm soát tất cả tàu cá ra, vào cảng và xuất, nhập bến tại các Trạm kiểm soát Biên phòng theo quy định trên Hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản điện tử (eCDT); rà soát, xác định nguyên nhân chênh lệch số liệu để nhằm đảm bảo thống nhất số liệu giữa cảng cá và Trạm kiểm soát Biên phòng.

5.3. Quy hoạch chi tiết các cảng cá đã được quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030:

Khẩn trương hoàn thành phê duyệt chủ trương lập các Đồ án quy hoạch chi tiết (1/500) đối với các cảng cá đã được phê duyệt tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Thực hiện chính sách, kế hoạch nhằm ổn định sinh kế của người dân

- Tổ chức rà soát, cơ cấu lại đội tàu khai thác, xác định tàu cá và lao động nghề cá thuộc diện chuyển đổi, khảo sát và xác định nguyện vọng của ngư dân về chuyển đổi nghề, chuyển đổi sinh kế.

- Triển khai thực hiện các mô hình chuyển đổi sang các nghề khai thác thủy sản thân thiện với môi trường, có tính chọn lọc và các nghề nuôi trồng thủy sản phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh.

7. Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

- Huy động tối đa lực lượng, phương tiện tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các vùng biển, cửa sông, bãi bồi, khu vực neo đậu tàu cá, khu bảo vệ nguồn lợi

thủy sản, khu bảo tồn biển, các tuyến sông, kênh, rạch trọng điểm và các địa bàn có nguy cơ cao phát sinh vi phạm; tăng cường kiểm tra vào ban đêm, rạng sáng và các thời điểm có nguy cơ cao.

- Tập trung phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp, khai thác nguồn lợi thủy sản có tính hủy diệt; hành vi sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc, ngư cụ cấm; hành vi vi phạm về thiết bị giám sát hành trình, khai thác sai vùng, khai thác trong khu vực cấm và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức giải tỏa, xử lý dứt điểm các hàng đáy, nò, đó, lú, đăng và các công trình, ngư cụ khai thác trái phép; không để phát sinh mới hoặc tái diễn tình trạng vi phạm trên địa bàn.

- Duy trì hiệu quả đường dây nóng; tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời các tin báo, phản ánh của tổ chức, cá nhân; bảo đảm giữ bí mật thông tin người cung cấp tin; công khai kết quả xử lý các vụ việc điển hình nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục và răn đe.

8. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; công tác quản lý và hồ sơ đối với tàu cá hết hạn đăng ký, đăng kiểm, tàu cá khai thác vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá mất tín hiệu kết nối; hồ sơ xử lý vi phạm của Văn phòng IUU; công tác thống kê sản lượng khai thác của địa phương từ khi cho các cơ sở thu mua thủy sản cam kết đến khi báo cáo sản lượng về Ban Quản lý các cảng cá; công tác kiểm soát tàu cá tại cảng cá và Trạm Kiểm soát Biên phòng theo các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chống khai thác IUU; công tác quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản và khu bảo tồn biển.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN CAO ĐIỂM

Từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 20 tháng 8 năm 2026.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN, THỜI GIAN HOÀN THÀNH

Các nhiệm vụ cụ thể, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành và kết quả đầu ra thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

V. NGUỒN LỰC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các đơn vị được phân công nhiệm vụ bố trí cán bộ đủ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, khẩn trương thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao; về kinh phí các đơn vị tự cân đối ngân sách để thực hiện nhiệm vụ cấp bách trong đợt cao điểm, hàng năm chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ hàng tuần và khi có yêu cầu báo cáo, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ và phân công cán bộ hàng tuần báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng cao điểm tại link: https://docs.google.com/spreadsheets/d/1b8EHRZpfv1iPSwSIyRapYsA7vDpX_BG6/edit?gid=789642747#gid=789642747. Đồng thời, kết thúc đợt cao điểm, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện tháng cao điểm về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư) trước ngày 25/8/2026 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các địa phương có tàu cá khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện; đề xuất yêu cầu nhân lực cấp tỉnh hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ trong đợt cao điểm (nếu nhân lực theo kế hoạch này chưa đảm bảo), gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, qua đó đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan tăng cường lực lượng hỗ trợ.

4. Kết quả thực hiện Kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong năm 2026. Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, chậm triển khai hoặc để phát sinh vi phạm nghiêm trọng do nguyên nhân chủ quan thì xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Báo, Đài, Cổng TTĐT tỉnh (tuyên truyền);
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
- Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư;
- Chi cục Thủy sản;
- Ban Quản lý các cảng cá;
- Phòng NNXD (Kha21);
- Lưu: VT, TH68/7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Sử

PHU LỤC
NHIỆM VỤ ĐỢT CAO ĐIỂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 01-CT/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
VÀ CÔNG TÁC CHỐNG KHAI THÁC IUU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và ký cam kết				
1.1	Thực hiện tuyên truyền trên Báo, Đài, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và nền tảng mạng xã hội	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Báo và Phát thanh, Truyền hình; Cổng Thông tin điện tử tỉnh	20/8/2026	Ít nhất 02 tin, bài/tuần
1.2	Tuyên truyền trên Đài, Trạm Truyền thanh và hệ thống loa truyền thanh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban nhân dân cấp xã	20/8/2026	Phát tin, bài tối thiểu 02 lần/ngày (địa phương chủ động thời gian phát tin, bài)
1.3	Rà soát, lập danh sách các cá nhân, hộ gia đình tham gia hoạt động khai thác nguồn lợi thủy sản, sử dụng kích điện để thu hoạch thủy sản nuôi	Ủy ban nhân dân cấp xã	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	25/7/2026	Danh sách cụ thể để theo dõi, quản lý
1.4	Triển khai ký cam kết với các tổ chức, cá nhân				
-	Xây dựng mẫu cam kết đối với các hộ nuôi trồng, chỉ sử dụng kích điện để thu hoạch tôm, cá nuôi gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản)	Ủy ban nhân dân cấp xã	25/7/2026	Văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã kèm theo mẫu cam kết
-	Thực hiện ký cam kết với các tổ chức, cá nhân không sử dụng kích điện, chất nổ, hóa chất cấm, chất độc, ngư cụ cấm trong khai thác thủy sản; đối với các hộ nuôi trồng, chỉ sử dụng kích điện để thu hoạch tôm, cá nuôi theo hướng dẫn (tổ chức, cá nhân chưa cam kết)	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công an tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản)	20/8/2026	Đảm bảo 100% tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác thủy sản, sử dụng kích điện để thu hoạch thủy sản nuôi thực hiện cam kết
1.5	Kiểm tra việc tuân thủ cam kết, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công an tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư)	20/8/2026	Các tổ chức, cá nhân và hộ dân tuân thủ đúng cam kết, hạn chế tối đa hành vi vi phạm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
2	Tổng rà soát, quản lý chặt chẽ các cá nhân, tổ chức có nguy cơ cao vi phạm quy định về sử dụng, sản xuất, kinh doanh ngư cụ, dụng cụ, hóa chất cấm, thiết bị điện				
2.1	Lập danh sách các cá nhân đã từng vi phạm hoặc có nguy cơ sử dụng xung điện, chất nổ, chất độc, ngư cụ cấm trong khai thác nguồn lợi thủy sản	Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Công Thương; Sở Tư pháp	25/7/2026	Danh sách cụ thể để theo dõi, quản lý
2.2	Phân công cán bộ theo dõi từng địa bàn, từng nhóm đối tượng để chủ động phòng ngừa vi phạm		Công an tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	25/7/2026	Danh sách cán bộ được phân công theo địa bàn quản lý
2.3	Quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sửa chữa thiết bị điện, bình ắc quy công suất lớn; cơ sở kinh doanh ngư cụ, dụng cụ, hóa chất tại địa phương; kiểm tra việc tuân thủ cam kết, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm		Sở Công Thương; Sở Tư pháp	20/8/2026	Đảm bảo 100% cơ sở kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi tiếp tay cho khai thác mang tính hủy diệt
3	Phát động tháng cao điểm giao nộp các vật liệu nổ, dụng cụ, ngư cụ cấm trong khai thác thủy sản				
3.1	Tuyên truyền, vận động người dân tự nguyện giao nộp các vật liệu, công cụ bị cấm và khuyến khích tố giác các hành vi vi phạm	Ủy ban nhân dân cấp xã	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	25/7/2026	Người dân tự nguyện giao nộp (nếu có) hoặc chủ động tố giác những cá nhân, hộ gia đình vi phạm
3.2	Rà soát, lập danh sách các cá nhân, hộ gia đình nghi ngờ tàng trữ hoặc sử dụng vật liệu nổ, các công cụ, ngư cụ bị cấm trong khai thác thủy sản nhưng không giao nộp để tập trung tuyên truyền, kiểm tra, xử phạt			30/7/2026	Danh sách cụ thể để theo dõi, quản lý
3.3	Tiếp nhận, giao nộp vật liệu nổ, các công cụ, ngư cụ bị cấm trong khai thác thủy sản tại địa phương			20/8/2026	Không còn người sản xuất, mua bán, sử dụng vật liệu nổ, các công cụ, ngư cụ bị cấm
4	Thực hiện nhiệm vụ liên quan đến tàu cá nguy cơ cao				
4.1	Huy động lực lượng thực hiện quản lý tàu cá				
-	Duy trì mỗi cán bộ, đảng viên quản lý khoảng 05 tàu cá	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các đơn vị	20/8/2026	Từng cán bộ, đảng viên phải nắm chắc vị trí neo đậu và tình trạng tàu cá được giao quản lý
-	Cập nhật và niêm yết công khai danh sách tàu cá			23/7/2026	Ngư dân dễ dàng tiếp cận danh

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
	không đủ điều kiện hoạt động tại địa phương		có liên quan		sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động; kiểm soát chặt chẽ không để tàu cá không đủ điều kiện ra biển hoạt động
-	Hàng tuần cập nhật tình trạng neo đậu của tàu cá không đủ điều kiện hoạt động			20/8/2026	Thường xuyên kiểm tra hiện trạng của tàu cá; kịp thời cung cấp hình ảnh, thông tin tàu cá được giao quản lý khi có yêu cầu của cơ quan chức năng
-	Hỗ trợ, hướng dẫn địa phương thực hiện quản lý và truy vết tàu cá nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU	Tổ công tác theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 và lực lượng tại Công văn số 2121/SNNMT-BHĐKN ngày 22/8/2025	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá	20/8/2026	Danh sách tàu cá nguy cơ cao được cập nhật; hồ sơ quản lý, truy vết được thiết lập và duy trì; các tàu cá nguy cơ cao được quản lý, giám sát chặt chẽ, hạn chế phát sinh vi phạm khai thác IUU
4.2	Lập hồ sơ số hóa các nhóm tàu cá nguy cơ cao (tàu sang bán chưa sang tên, tàu nằm bờ, tàu xóa đăng ký từ năm 2024 đến nay, tàu hết hạn giấy phép, hết hạn đăng kiểm,...)				
-	Lập danh sách tàu cá nguy cơ cao đến cấp xã (tàu cá hết hạn giấy phép, tàu cá hết hạn đăng kiểm, tàu cá sang bán chưa sang tên, tàu cá mất tích, tàu cá mất kết nối, tàu cá vượt ranh giới...) chuyển đến Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản)	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá và các đơn vị có liên quan	21/7/2026	Các khóm, ấp nắm chắc các tàu cá có nguy cơ cao trên địa bàn quản lý
-	Số hóa hồ sơ đối với các tàu cá nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	19/8/2026	Đảm bảo 100% tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU được số hóa; nắm chắc thực trạng tàu cá của tỉnh và đề xuất giải pháp quản lý của từng nhóm tàu cá
-	Kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn thực hiện công tác số hóa hồ sơ tàu cá nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản, Chi cục	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá và đơn vị liên quan	20/8/2026	Đảm bảo hồ sơ số hóa đạt yêu cầu 100%; đối với tàu cá nguy cơ cao loại khỏi danh sách theo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
		BHĐKN)			đôi phải có giải pháp lưu trữ, quản lý dữ liệu, số liệu phù hợp
-	Tập trung lực lượng cấp tỉnh hỗ trợ các xã, phường thực hiện hoàn thành truy vết 117 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đã xóa đăng ký nhưng chưa xác định được vị trí hiện tại theo Công văn số 6723/SNNMT-CCTS ngày 23/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ công tác theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 và Thông báo số 311/TB-BCĐ ngày 24/6/2026	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản)	20/8/2026	Xác định rõ nguyên nhân, lý do, tình trạng tàu; kiểm soát đảm bảo tàu cá không còn tham gia hoạt động
4.3	Công tác xử lý vi phạm				
-	Xử lý vi phạm hành chính				
+	Tàu cá vượt ranh giới 06 tàu (từ ngày 01/01/2026 đến 30/6/2026) và các tàu cá phát sinh	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Các đơn vị, lực lượng có liên quan	20/8/2026	Xử lý 100% tàu cá vi phạm; đồng thời thiết lập hồ sơ hoàn chỉnh đúng quy định
+	Tàu cá mất kết nối ngoài khơi (không báo cáo vị trí 06 giờ một lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 06 tháng, 01 năm) tính từ ngày 01/01/2026; tàu cá tháo thiết bị giám sát hành trình, tàu chưa sang tên và các vi phạm liên quan khác	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư)			
+	Tàu cá mất kết nối trong bờ hoặc đảo - nơi có cảng cá (không báo cáo vị trí tàu cá định kỳ 24 giờ/lần)	Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá			
-	Xử lý hình sự đối với 02 vụ án đã khởi tố: (1) Vụ án 02 tàu cá không số hiệu bị nước ngoài bắt giữ ngày 15/9/2025; (2) Vụ án 01 tàu cá không số hiệu bị nước ngoài bắt giữ ngày 24/6/2025	Công an tỉnh	Sở Tư pháp; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư) và đơn vị có liên quan	20/8/2026	Đảm bảo 100% tàu cá vi phạm có dấu hiệu hình sự được xác minh, điều tra, xử lý theo quy định; thiết lập hồ sơ hoàn chỉnh đúng quy định
-	Điều tra, xác minh các tàu cá liên quan đến ngư dân của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ: (1) Tàu cá không số hiệu bị Malaysia bắt giữ ngày 23/6/2025; (2) Tàu cá không số bị Thái Lan bắt giữ ngày 18/3/2025; (3) Tàu cá vẽ số đăng ký CM-91035-TS; (4) Tàu cá vẽ số đăng ký TRF 1305 - ngư dân Trần Thanh Tùng				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
5	Công tác theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá				
5.1	Tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của cảng cá tư nhân				
-	Thống kê các bến cá tư nhân trên toàn tỉnh, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã có bến cá tổ chức tập huấn, hướng dẫn thống kê sản lượng	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý Các cảng cá)	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã có bến cá	29/7/2026	Đảm bảo 100% tàu cá, bến cá thực hiện đúng quy định khi lên cá, thu mua sản phẩm (tàu cá nộp nhật ký và báo cáo sản lượng, vựa, bến cá báo cáo về đơn vị quản lý sản lượng thủy sản theo quy định)
-	Rà soát, thông báo cho các lực lượng chức năng có liên quan các trường hợp tàu cá không cập cảng bốc dỡ thủy sản theo quy định (nơi có cảng cá) để phối hợp xử lý	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý Các cảng cá)	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư); Ủy ban nhân dân cấp xã có bến cá;	20/8/2026	
-	Ủy ban nhân dân cấp xã thống kê sản lượng thủy sản khai thác tại các bến cá nơi không có cảng, báo cáo về Ban quản lý các Cảng cá để thống kê sản lượng	Ủy ban nhân dân xã, phường	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý Các cảng cá)	20/8/2026	
5.2	Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát tàu cá ra, vào cảng và xuất, nhập bến tại Trạm Kiểm soát Biên phòng				
-	Yêu cầu toàn bộ tàu cá tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng và xuất, nhập bến trên hệ thống eCDT; đảm bảo có sự liên thông giữa Cảng cá và Trạm Kiểm soát Biên phòng	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý các Cảng cá Cà Mau); Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Ủy ban nhân dân cấp xã có tàu cá	25/7/2026	Đảm bảo 100% tàu cá có tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng và xuất, nhập bến trên eCDT
-	Rà soát, xác định nguyên nhân dẫn đến chênh lệch số liệu tàu cá xuất, nhập bến và ra, vào cảng	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý các Cảng cá Cà Mau)	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	20/8/2026	Đảm bảo số liệu thống nhất, không chênh lệch giữa Cảng cá và Trạm Kiểm soát Biên phòng; báo cáo, đề xuất (nếu có)
-	Chấn chỉnh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện các biện pháp cần thiết để chấn chỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý các Cảng cá	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	20/8/2026	Báo cáo kết quả thực hiện; Báo cáo đề xuất (nếu có)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
		Cà Mau)			
5.3	Quy hoạch chi tiết các cảng cá đã được quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030 tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban Quản lý các Cảng cá Cà Mau)	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các xã, phường ven biển và các đơn vị có liên quan	20/8/2026	Văn bản của cấp thẩm quyền cho chủ trương lập Đồ án quy hoạch chi tiết (1/500) của các cảng cá trên địa bàn tỉnh
6	Thực hiện chính sách, kế hoạch nhằm ổn định sinh kế của người dân				
6.1	Tổ chức rà soát, cơ cấu lại đội tàu khai thác, xác định tàu cá và lao động nghề cá thuộc diện chuyển đổi, khảo sát và xác định nguyện vọng của ngư dân về chuyển đổi nghề, chuyển đổi sinh kế	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản)	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	20/8/2026	Lập phương án và mẫu phiếu điều tra, khảo sát
6.2	Triển khai thực hiện các mô hình chuyển đổi sang các nghề khai thác thủy sản thân thiện với môi trường, có tính chọn lọc và các nghề nuôi trồng thủy sản phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh				
-	Mô hình câu mực ứng dụng pin năng lượng mặt trời kết hợp với đèn LED	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản)	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	20/8/2026	Phương án thực hiện mô hình chuyển nghề
-	Mô hình chuyển đổi nghề khai thác thủy sản bằng nghề bẫy ốc mực				
-	Mô hình nuôi cá bóp thương phẩm tại Hòn Chuối hoặc Hòn Đá Bạc				
-	Mô hình nuôi nhuyễn thể tại các khu vực ven biển				
7	Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm				
7.1	Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát các khu vực thường xuyên vi phạm về vùng khai thác, nghề khai thác, khu vực neo đậu cửa sông, các đảo, nơi tàu cá không vào bờ, vùng biển ven bờ, cửa sông, bãi bồi, khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu bảo tồn biển, khu vực thường xuyên xảy ra vi phạm	Công an tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư); Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	20/8/2026	Phát hiện và xử lý 100% các vụ việc vi phạm; tạo chuyển biến rõ nét, giảm số vụ khai thác thủy sản mang tính hủy diệt, khai thác IUU
7.2	Tập trung giải tỏa, ngăn chặn phát sinh mới các hàng đáy, nò, dõ, lú, đăng trái phép trên các tuyến sông, kênh, rạch trọng điểm; xử lý các trường hợp	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công an tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển,	20/8/2026	Tạo chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo đảm trật tự giao thông

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đạt được
	vi phạm		Hải đảo và Kiểm ngư); Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các đơn vị có liên quan		đường thủy
7.3	Vận hành hiệu quả đường dây nóng, bảo mật thông tin người phản ánh, tố giác những hành vi vi phạm trong khai thác nguồn lợi thủy sản mang tính hủy diệt, tận diệt nguồn lợi thủy sản; các tin báo được xác minh, xử lý kịp thời	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	20/8/2026	Các đợt kiểm tra theo Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện; chấm dứt tình trạng tàu cá, người dân khai thác hủy diệt, tận diệt nguồn lợi thủy sản
8	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện				
8.1	Tổ chức các đợt kiểm tra kết quả thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư)	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	20/8/2026	Định kỳ, đợt xuất (ít nhất 01 lần); báo cáo kết quả kiểm tra về Ủy ban nhân dân tỉnh
8.2	Tổ chức các đợt kiểm tra kết quả chống khai thác IUU tại các địa phương được phân công	Các Tổ công tác theo Thông báo số 311/TB-BCĐ ngày 24/6/2026	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	20/8/2026	Định kỳ, đợt xuất (ít nhất 01 lần); báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Nông nghiệp và Môi trường